

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 24-6-2019

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
và chia tài sản khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG, TỈNH TRÀ VINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Dương
2. Ông Lê Văn Đáng

Thư ký phiên tòa: Ông Quăng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn An – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 157/2019/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích Ph, sinh năm 1992, có mặt.

Địa chỉ: Ấp N, xã Th, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Anh Cao Thế Ph, sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay; nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích Ph trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Cao Thế Ph do quen biết nhau đã tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào năm 2017. Sau khi cưới chị về làm dâu và vợ chồng cùng bán phở cho cha mẹ chồng tại ấp M, xã V. Thời gian đầu sống hạnh phúc, đến khi chị mang thai khoảng 01 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Khoảng 6 tháng sau, do thai hành chị xin về nhà cha mẹ ruột dưỡng thai và được sự

đồng ý của cha, mẹ chồng và anh Ph. Từ khi chị về nhà cha mẹ ruột ở thì anh Ph không quan tâm, bỏ mặc vợ con. Vì vậy anh chị ly thân từ tháng 4/2018 đến nay. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh Cao Thế Ph.

- *Về nuôi con chung*: Có 01 con chung tên Cao Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2018, chị yêu cầu xin được tiếp tục nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung*: Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, chị Ph rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ phải thu, phải trả*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay; bị đơn anh Cao Thế Ph trình bày:

- *Về hôn nhân*: Anh thống nhất lời trình bày của chị Ph về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi nhau. Nay anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Ph nhưng không xin đoàn tụ.

- *Về nuôi con chung*: Có 01 con chung tên Cao Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2018; anh đồng ý để chị Ph được tiếp tục nuôi con, nếu chị Ph không nuôi thì để anh nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Ph.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ phải thu, phải trả*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- *Về thủ tục tố tụng*: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Bích Ph được ly hôn với anh Cao Thế Ph; về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Ph được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Cao Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2018, anh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Ph cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; về tài sản chung: Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa chị Ph rút yêu cầu chia tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ yêu cầu chia tài sản của chị Ph; về nợ phải thu, phải trả: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích Ph và anh Cao Thế Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần kiến nghị: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang nhận định:

[2] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Bích Ph và anh Cao Thế Ph xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2017, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa chị Ph và anh Ph là hợp pháp.

Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không còn tình cảm với nhau và đã sống ly thân từ tháng 4/2018 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không còn quan tâm nhau, hai bên đều không có thiện chí hàn gắn. Chị Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu xin ly hôn với anh Ph. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ph.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Ph và anh Ph có 01 con chung tên Cao Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2018 đang sống chung với chị Ph; từ khi sinh ra cháu D được chị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo về mọi mặt còn anh Ph không quan tâm, trông nom, chăm sóc con chung; hiện cháu D vừa tròn 01 tuổi. Tại khoản 3 Điều 81 quy định “con dưới 36 tháng tuổi được giao cho người mẹ trực tiếp nuôi...”. Tại phiên tòa chị Ph yêu cầu xin được quyền nuôi con khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con:* Từ khi vợ chồng cưới nhau, chị Ph về làm dâu, sau 01 tháng thì mang thai và sinh con, đến nay phải nuôi con nhỏ; hiện tại công việc của anh Ph là bán phở tại gia đình. Xét điều kiện kinh tế của anh Ph ổn định, chị Ph yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng là không vượt khả năng thực tế so với điều kiện của anh Ph. Do đó yêu cầu của chị Ph là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên buộc anh Cao Thế Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Cao Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2018 mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Cao Thị Mỹ D đủ 18 tuổi.

[5] *Về tài sản chung:* Quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị Ph rút yêu cầu chia tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét việc rút yêu cầu chia tài sản của chị Ph là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu chia tài sản của chị Ph.

[6] *Về nợ phải thu, phải trả:* Các đương sự không khởi kiện, không tranh chấp, không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Bích Ph và anh Cao Thế Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 217, 244, 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị Bích Ph được ly hôn với anh Cao Thế Ph.

2. *Về nuôi con chung*: Chị Nguyễn Thị Bích Ph được tiếp tục nuôi con tên Cao Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2018.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Buộc anh Cao Thế Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Cao Thị Mỹ D, sinh ngày 26/6/2018 mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Cao Thị Mỹ D đủ 18 tuổi.

4. *Về tài sản chung*: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản của chị Nguyễn Thị Bích Phương. Các đương không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

5. *Về nợ phải thu, phải trả*: Các đương sự không khởi kiện, không tranh chấp, không xem xét.

6. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Bích Ph phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) chị Ph đã nộp theo biên lai số 0002206 ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang. Hoàn trả chị Ph tiền tạm ứng án phí dân sự có giá ngạch đã nộp là 630.000^d (sáu trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0002207 ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang.

- Buộc anh Cao Thế Ph phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

7. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Mai